

Bản án số: 92/2017/HSST

Ngày: 31/10/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Minh Yến**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Tăng Thị Thảo.

+ Bà Vũ Thị May.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Huệ** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 89/2017/HSST ngày 09 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình T, sinh năm 1995.

Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương.

Trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trình độ văn hóa 9/12

Con ông Nguyễn Đình N và bà Đỗ Thị T.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại* : Châu Bùi Thị T, sinh ngày 18/12/2002 (Đã chết).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương

* *Người đại diện hợp pháp của người bị hại:*

- Anh Bùi Đức T, sinh năm 1979 và chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1982.

Đều trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương (Có mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1970 (Có mặt).

Trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Đình T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Đình T có giấy phép lái xe mô tô hợp lệ. Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 29/7/2017, T điều khiển xe mô tô BKS 34B1-01884 nhãn hiệu YAMAHA Sirius (Xe thuộc sở hữu của bà Đỗ Thị T là mẹ đẻ của T) sau xe có chở anh Vũ Văn H, sinh năm 1999 và anh Đoàn Văn H, sinh năm 2001; Điều trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương, đi từ thị trấn G về thôn C, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương. T điều khiển xe mô tô đi trên quốc lộ 38B theo hướng thành phố Hải Dương đi huyện T. Khi đi đến Km 04+950 Quốc lộ 38B thuộc địa phận thôn B, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương, T điều khiển xe mô tô đi sát mép đường bên phải theo hướng đi. Khi đó đang đi bộ phía trước cùng chiều là cháu Bùi Thị T, sinh năm 2002 và cháu Nguyễn Thị Hương L, sinh năm 2002, cháu T đi phía trong sát mép đường bên phải, cháu L đi cạnh cháu T ở phía ngoài. Do T điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường quy định, không chú ý quan sát phía trước để tránh nên xe mô tô do T điều khiển đã va chạm vào cháu T và cháu L đang đi bộ phía trước cùng chiều làm xe mô tô bị đổ, cháu T bị ngã xuống sông bên cạnh đường. Hậu quả cháu T bị thương được mọi người đưa đến bệnh viện đa khoa huyện Gia Lộc cấp cứu nhưng đã tử vong hồi 22 giờ 15 phút cùng ngày.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 463/KLGD ngày 01/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Nguyên nhân cháu Bùi Thị T chết là do ngạt nước, nạn nhân bị chấn thương phần mềm rải rác vùng đầu, mặt, ngực, lưng, tay, chân.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, công nhận Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc là đúng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Anh Bùi Đức T và chị Nguyễn Thị T là người đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo T cùng gia đình đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 170.000.000đồng. Tuy nhiên sau đó gia đình anh T, chị T có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm thiệt hại về tính mạng cho cháu T với số tiền 130.000.000đồng. Ngày 23/10/2017 anh T và chị T có đơn đề nghị và tại phiên tòa, anh T, chị T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào khác và đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Bà Đỗ Thị T xác định do bà và bị cáo T là quan hệ mẹ con nên bà không yêu cầu T phải bồi thường chiếc xe mô tô BKS 34B1- 018.84 của bà do T sử dụng liên quan đến tai nạn bị hư hỏng.

Tại bản cáo trạng số 88/VKS-HS ngày 09/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc truy tố Nguyễn Đình T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội: Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; khoản 1 và 2 Điều 60 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã nơi bị cáo cư trú và gia đình để giám sát, giáo dục bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bà Đỗ Thị T chiếc xe mô tô BKS 34B1- 018.84.

- Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí. Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn, kết luận giám định pháp y và các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Nguyễn Đình T có giấy phép lái xe mô tô hợp lệ, khoảng 21 giờ 45 phút ngày 29/7/2017, T điều khiển xe mô tô BKS 34B1-018.84 nhãn hiệu YAMAHA, sau xe chở anh Đoàn Văn H và anh Vũ Văn H đi trên đường quốc lộ 38B theo hướng thành phố Hải Dương đi huyện T. Khi đi đến Km 04+950 quốc lộ 38B thuộc địa phận thôn B, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương, do T điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường quy định, không chú ý quan sát phía trước cùng chiều để tránh nên xe mô tô do T điều khiển đã va chạm vào cháu Bùi Thị T đang đi bộ phía trước bên phải cùng chiều làm cháu T bị ngã xuống sông bên cạnh đường. Hậu quả, cháu T bị thương, được đưa đi bệnh viện cấp

cứu đến 22 giờ 15 phút cùng ngày đã tử vong tại bệnh viện đa khoa huyện Gia Lộc.

Hành vi điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, không chấp hành biển báo nguy hiểm vi phạm khoản 1 Điều 9; Điều 12 Luật giao thông đường bộ; khoản 2 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự. Xác định Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc đối với bị cáo và luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ nhưng chỉ vì do không đi đúng phần đường quy định, không chú ý quan sát người tham gia giao thông phía trước cùng chiều để tránh, dẫn tới hậu quả làm cho cháu T bị ngã xuống sông, bị thương và chết sau khi đi cấp cứu. Do vậy việc xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự là cần thiết có vậy mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội có hiệu quả.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của người bị hại các khoản chi phí cho việc cứu chữa và mai táng phí cho người bị hại và bồi thường tổn thất về tinh thần cho người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 170.000.000 đồng nên HĐXX áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Đình N, năm 1987 được Bộ tổng tham mưu tặng Bằng khen và năm 2007 được Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương tặng Giấy khen. Năm 2016 bị cáo T được Ủy ban nhân dân xã Đ tặng Giấy khen vì đã có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Hội trại hè thanh niên xã Đ năm 2016. Ngoài ra người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương nên HĐXX áp dụng cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy: Bị cáo Nguyễn Đình T là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết bắt bị cáo cách ly xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa

phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, anh Bùi Đức T và chị Nguyễn Thị T là người đại diện hợp pháp của người bị hại xác định, ngày 10/8/2017 bị cáo T và gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho việc cứu chữa cháu T trước khi tử vong, tiền mai táng phí và khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho gia đình anh, chị với số tiền 170.000.000đồng. Ngày 20/8/2017 gia đình anh có đơn yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 130.000.000 đồng. Ngày 23/10/2017 cũng như tại phiên tòa anh T, chị T rút yêu cầu không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào khác nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 34B1-018.84 T mượn của bà Đỗ Thị T chở bạn đi chơi sau đó có liên quan đến tai nạn, xe cũng bị hư hỏng nhưng bà T xác định do bị cáo là con bà nên bà không yêu cầu gì đối với bị cáo về thiệt hại đối với chiếc xe này nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, cơ quan CSĐT- Công an huyện Gia Lộc đã quản lý chiếc xe mô tô BKS 34B1-018.84, chiếc xe này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà Đỗ Thị T nên trả lại cho bà T chiếc xe này là phù hợp pháp luật.

Ngoài ra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc quản lý 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 330150003140 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 03/02/2015 mang tên Nguyễn Đình T, là tài liệu được lưu giữ trong hồ sơ vụ án, do không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nên sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, Tòa án sẽ trả lại cho bị cáo là phù hợp pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1 và 2 Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Đình T 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương nơi thường trú để giám sát và giáo

dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bà Đỗ Thị T; Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương chiếc xe mô tô BKS 34B1- 018.84 (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/10/2017 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc và cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lộc)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí. Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo và những người đại diện hợp pháp của người bị hại, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo về phần có liên quan trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Gia Lộc;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại.
- Người có QLNVLQ.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Minh Yến

